| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐA**<br>**THÀNH PHỐ HN**<br>**----------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Pc**<br>**---------** |
| Số: **674**/2023/QĐST-HNGĐ | *ĐA, ngày 27 tháng 11 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐA – THÀNH PHỐ HN

Căn cứ hồ sơ Hôn nhân và gia đình thụ lý số 620/2023/TLST-HNGĐ ngày 23/10/2023 về việc xin ly hôn giữa:

**Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, thành phố HN.

**Bị đơn:** Anh **Nguyễn Hữu P**, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Thôn TO, xã TD, huyện ĐA, thành phố HN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 Ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2023.

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Hữu P.

**2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Con chung: Giao Nguyễn Hữu B.K, sinh ngày 29/10/2013 cho anh P trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Hữu B.K1, sinh ngày 12/02/2017 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các cháu thành niên, có khả năng tự lập về kinh tế hoặc có sự thay đổi khác, việc cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu giải quyết.

Anh P, chị H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Tài sản, công sức, công nợ, đất: Anh P, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Thị H xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền này khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm

nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐA, thành phố HN theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2021/0007346 ngày 23/10/2023, còn hoàn trả lại chị Nguyễn Thị H 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3/** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
*- VKSND huyện ĐA;*
*- Các đương sự;*
*- TAND TP. HN;*
*- THA dân sự huyện ĐA;*
*- UBND xã TD*
*(GCN kết hôn ngày 18/3/2013);*
*- Lưu hồ sơ.*

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Khánh**